

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG QUỐC TẾ AD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG QUỐC TẾ AD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AD INTERNATIONAL INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ADCIL.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109658774

3. Ngày thành lập: 04/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

92A Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0914941280

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
2.	Bán buôn thực phẩm	4632
3.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
4.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ: Vàng miếng, súng đạn, tem, tiền kim khí	4773
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752(Chính)

11.	Xây dựng nhà để ở	4101
12.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
13.	Xây dựng công trình điện	4221
14.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
15.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình viễn thông; - Xây dựng công trình thủy lợi; Thủy điện, nhiệt điện; - Thi công, lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35KV.	4229
16.	Xây dựng công trình thủy	4291
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
18.	Phá dỡ	4311
19.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng.	4312
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt thang máy; - Lắp đặt hệ thống cách nhiệt; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: lắp đặt hệ thống cửa, cầu thang tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị vui chơi giải trí; Phòng cháy chữa cháy	4329
24.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
26.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
27.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa thiết bị điện công nghiệp, điện dân dụng.	3314
28.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
29.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
30.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động việc làm Loại trừ: Dịch vụ cung ứng, giới thiệu, tuyển chọn lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động.	7810
31.	Cung ứng lao động tạm thời Loại trừ: Dịch vụ cung ứng, giới thiệu, tuyển chọn lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động.	7820
32.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Loại trừ: Dịch vụ cung ứng, giới thiệu, tuyển chọn lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động.	7830

33.	Chuyển phát	5320
34.	Quảng cáo	7310
35.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức các sự kiện truyền thông, hội nghị, hội thảo, hội chợ triển lãm, chương trình biểu diễn nghệ thuật, khai trương, tổng kết, quan hệ công chúng, giới thiệu sản phẩm Loại trừ: Hợp báo	8230
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Tư vấn đầu tư; - Xuất khẩu hàng hóa của công ty; - Ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa Loại trừ: Dịch vụ tư vấn pháp luật, thuế, tài chính	8299
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu;	4649
38.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình Chi tiết: Giúp việc gia đình.	9700
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Môi giới thương mại, đại lý mua hàng hóa, đại lý bán hàng hóa, ký gửi hàng hóa.	4610
40.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử	4791
41.	Vệ sinh chung nhà cửa Chi tiết: Làm sạch văn phòng.	8121
42.	Bán buôn tổng hợp	4690
43.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
44.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
45.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
46.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
47.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
48.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
49.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
50.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
51.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

52.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
53.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở	6810
54.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản; Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản; Dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư, quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	6820
55.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

6. Vốn điều lệ: 6.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ ĐĂNG DŨNG	43B Ngách 426/48 Đường Láng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	408.000	4.080.000.000	60,000	019080000168	
			Tổng số	408.000	4.080.000.000	60,000		
2	TRẦN NGỌC HẢO	Số 10 Ngõ 158 Ngọc Hà, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	360.000.000	20,000	010081029665	
			Tổng số	360.000	360.000.000	20,000		
3	NGUYỄN THỊ BÍCH DIỆP	A2-2 Ngõ 126 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	360.000.000	20,000	001187009840	
			Tổng số	360.000	360.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ MẠNH CUỒNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 22/12/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 011912445

Ngày cấp: 26/04/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: 79A Trần Quốc Toản, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 79A Trần Quốc Toản, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội